## Tiêu chuẩn 18: Quản lý NCKH

### Tiêu chí 18.1. Thiết lập được hệ thống chỉ đạo, điều hành, thực hiện, giám sát và rà soát các hoạt động nghiên cứu, chất lượng cán bộ nghiên cứu, các nguồn lực và các hoạt động liên quan đến nghiên cứu

Trong nghị quyết của HĐQT luôn có nội dung chỉ đạo chú trọng triển khai các hoạt động NCKH của GV và SV của Nhà trường [H18.18.01.01]. Nhà trường phân công Phòng KH & HTQT với chức năng tham mưu, giúp việc cho Hiệu trưởng trong công tác KHCN của CB, GV, NV và SV, thực hiện các nghiệp vụ về KHCN trong Trường theo quy định chung của Bộ GDĐT và của Nhà trường; chịu trách nhiệm chính trong việc triển khai, giám sát và rà soát các hoạt động KHCN, chất lượng cán bộ nghiên cứu, các nguồn lực và các hoạt động liên quan đến nghiên cứu trong Trường [H18.18.01.02], [H18.18.01.03], [H18.18.01.04]. Phòng KH & HTQT hiện có 03 nhân sự, bao gồm: 01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, 01 chuyên viên [H18.18.01.05], [H18.18.01.06], [H18.18.01.07], [H18.18.01.08], [H18.18.01.09]. Ở các Khoa, Nhà trường phân công 01 Phó Trưởng khoa phụ trách hoạt động NCKH của CB, GV, SV của khoa [H18.18.01.10], [H18.18.01.11]. Trong thành phần BGH Nhà trường phân công 01 Phó Hiệu trưởng phụ trách hoạt động NCKH của Trường [H18.18.01.12]. Hoạt động NCKH của Nhà trường được giám sát, rà soát ở cấp Trường do Phòng KH & HTQT thực hiện và ở cấp Khoa là do Ban chủ nhiệm Khoa triển khai thực hiện [H18.18.01.04], [H18.18.01.15].

Căn cứ các văn bản của Bộ GD&ĐT, Phòng KH & HTQT soạn thảo dự thảo quy định quản lý hoạt động NCKH, thông qua cuộc họp giữa BGH với lãnh đạo các đơn vị, trình Hiệu trưởng ký ban hành [H18.18.01.13], [H18.18.01.14], [H18.18.01.15]. Trong Quy định quản lý hoạt động NCKH của Nhà trường ban hành có quy định về trách nhiệm của các đơn vị, định kỳ thực hiện giám sát và rà soát các hoạt động nghiên cứu của Trường [H18.18.01.15]. Bên cạnh đó, trong kế hoạch năm học của Nhà trường và kế hoạch năm học của Phòng KH & HTQT có nội dung giám sát và rà soát các hoạt động NCKH của Trường [H18.18.01.16], [H18.18.01.17]. Hàng năm, trong báo cáo tổng kết của Nhà trường và của Phòng KH & HTQT luôn có nội dung báo cáo về việc giám sát và rà soát các hoạt động NCKH của Trường theo quy định và theo kế hoạch năm học [H18.18.01.18], [H18.18.01.19].

Trong văn bản Quy định quản lý hoạt động NCKH của Nhà trường ban hành có quy định cụ thể về trách nhiệm quản lý của BGH, Phòng KH & HTQT, các Khoa, của CB, GV, SV đối với hoạt động NCKH của Trường [H18.18.01.15]. Đồng thời, trong Quy định quản lý hoạt động NCKH của Nhà trường nêu rõ các bước của quy trình xây dựng và đề xuất đề tài NCKH, thẩm định và phê duyệt đề tài NCKH, nghiệm thu cùng với các biểu mẫu thống nhất, đồng bộ [H18.18.01.15]. Nhà trường gửi văn bản Quy định quản lý hoạt động NCKH đến các đơn vị để thực hiện và phổ biến đến CB, GV, SV biết để thực hiện [H18.18.01.20]. Hàng năm, Phòng KH & HTQT tham mưu BGH Nhà trường ban hành kế hoạch hoạt động NCKH của GV và SV, thông báo đến các đơn vị và các GV, SV biết để thực hiện [H18.18.01.21]. Bên cạnh đó, căn cứ văn bản quy định của Bộ GD&ĐT về chế độ làm việc của GV, BGH Nhà trường tổ chức họp với lãnh đạo các đơn vị và trên cơ sở thống nhất ý kiến với lãnh đạo các đơn vị, Hiệu trưởng ban hành quy định về chế độ làm việc của GV Nhà trường, trong đó quy định về khối lượng NCKH đối với CB, GV và được quy đổi thành 240 tiết/năm [H18.18.01.22], [H18.18.01.23]. Ngoài ra, căn cứ các văn bản quy định về sở hữu trí tuệ của Quốc hội và Chính phủ, Nhà trường ban hành quy định về Sở hữu trí tuệ và chuyển giao công nghệ [H18.18.01.24], [H18.18.01.25], [H18.18.01.26], [H18.18.01.27]. Các văn bản Quy định quản lý hoạt động NCKH, quy định về chế độ làm việc của GV, quy định về SHTT, kế hoạch hoạt động về NCKH của GV và SV được đăng tải trên website của Trường, của Phòng KH & HTQT và của các Khoa [H18.18.01.28].

Hàng năm, căn cứ kế hoạch hoạt động NCKH của GV và SV đã được phê duyệt, Phòng KH & HTQT đề xuất kế hoạch tài chính cho hoạt động NCKH và gửi Phòng TC-NS để trình BGH Nhà trường phê duyệt [H18.18.01.29]. Hàng năm, Nhà trường luôn dành kinh phí cho hoạt động NCKH của GV và SV với kinh phí tăng qua từng năm [H18.18.01.30]. Căn cứ Quy định quản lý hoạt động NCKH, quy chế tài chính nội bộ và kết quả xét duyệt đề tài NCKH của các Hội đồng xét duyệt đề tài NCKH, Nhà trường ký hợp đồng với các chủ nhiệm đề tài và cấp kinh phí để thực hiện đề tài trên cơ sở thuyết minh đề tài đã được thông qua [H18.18.01.31], [H18.18.01.32]. Nhà trường cấp kinh phí cho các đề tài cấp trường của CB, GV tối đa là 100 triệu đồng và đối với đề tài NKCH của SV là 20 triệu đồng [H18.18.01.31], [H18.18.01.32]. Ngoài ra, Nhà trường dành kinh phí hàng năm chi cho việc tổ chức các hội nghị, hội thảo, tập huấn về khoa học, cử CB, GV tham dự các hội nghị, hội thảo quốc tế, khen thưởng các công trình NCKH, mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động NCKH,… [H18.18.01.33], [H18.18.01.34], [H18.18.01.35], [H18.18.01.36], [H18.18.01.37].

Trong văn bản ban hành các KPIs và các chỉ tiêu phấn đấu chính hàng năm của Nhà trường có các KPIs đánh giá hoạt động NCKH của Trường [H18.18.01.38]. Bên cạnh đó, trong KHCL, kế hoạch trung hạn và kế hoạch năm học của Nhà trường có các KPIs và các chỉ tiêu phấn đấu chính về hoạt động NKCH [H18.18.01.16], [H18.18.01.21], [H18.18.01.39], [H18.18.01.40], [H18.18.01.41], [H18.18.01.42], [H18.18.01.43]. Nhà trường phân công Phòng KH & HTQT là đơn vị theo dõi, giám sát, đánh giá chung về chất lượng hoạt động NCKH của Trường [H18.18.01.02], [H18.18.01.04], [H18.18.01.07], [H18.18.01.08], [H18.18.01.15]. Trong quy định quản lý hoạt động NCKH của Nhà trường có quy định rõ các tiêu chí đánh giá chất lượng đề tài NCKH các cấp [H18.18.01.15].. Chất lượng đề tài NCKH do hội đồng nghiệm thu đề tài NCKH các cấp đánh giá và tuân thủ theo quy định quản lý hoạt động NCKH của Nhà trường [H18.18.01.15]. Trong báo cáo tổng kết năm học của Nhà trường và của Phòng KH & HTQT luôn có nội dung đánh giá về số lượng và chất lượng NCKH của CB, GV, NV, SV của Trường thực hiện trong năm học [H18.18.01.18], [H18.18.01.19].

**Tự đánh giá: 5/7**

### Tiêu chí 18.2. Chiến lược tìm kiếm nguồn kinh phí phục vụ nghiên cứu, thúc đẩy nghiên cứu, phát kiến khoa học, hợp tác và nghiên cứu đỉnh cao được triển khai để đạt được tầm nhìn và sứ mạng của CSGD

Trong KHCL giai đoạn 2009-2016 tầm nhìn 2020, KHCL giai đoạn 2017-2025 tầm nhìn 2030, kế hoạch trung hạn giai đoạn 2017-2020 của Nhà trường luôn có nội dung tập trung phát triển nguồn tài chính hợp pháp, trong đó có nguồn thu từ hoạt động NCKH [H18.18.02.01], [H18.18.02.02], [H18.18.02.03]. Bên cạnh đó, trong kế hoạch năm học của Nhà trường có các nội dung phát triển nguồn thu từ hoạt động NCKH dựa trên cơ sở cụ thể hóa KHCL, kế hoạch trung hạn của Trường [H18.18.02.04], [H18.18.02.05]. Tại các cuộc họp giao ban giữa BGH với lãnh đạo các đơn vị, Nhà trường yêu cầu, động viên, khuyến khích các đơn vị, đặc biệt là các Khoa tích cực tham gia phát triển nguồn thu của Trường từ hoạt động NCKH [H18.18.02.06]. Trong quy chế tài chính nội bộ và quy định về quản lý hoạt động NCKH của Nhà trường có các chính sách khen thưởng đối với các đơn vị và CB, GV đóng góp phát triển nguồn thu của Trường từ hoạt động NCKH [H18.18.02.07], [H18.18.02.08]. Trong giai đoạn 2015-2019, nguồn thu của Trường từ hoạt động NCKH là 600 triệu đồng [H18.18.02.09], [H18.18.02.10].

Phòng KH & HTQT của Nhà trường dựa trên các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và các văn bản quy định của các trường ĐH về việc thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh để xây dựng dự thảo, thông qua cuộc họp giữa BGH với lãnh đạo các đơn vị, trình Hiệu trưởng ký ban hành quy định về việc thành lập các nhóm nghiên cứu - giảng dạy của Trường [H18.18.02.11], [H18.18.02.12], [H18.18.02.13], [H18.18.02.14]. Nhà trường thông báo đến các đơn vị để thực hiện nhằm phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh của Trường [H18.18.02.15]. Các Khoa của Trường tích cực triển khai xây dựng các đề án thành lập các nhóm nghiên cứu - giảng dạy theo biểu mẫu được ban hành kèm theo quy định về việc thành lập các nhóm nghiên cứu - giảng dạy của Trường và trong giai đoạn 2015-2019, Nhà trường đã thành lập nhóm Kinh doanh và Luật, Ngôn ngữ Anh, Công nghệ thông tin [H18.18.02.16], [H18.18.02.17], [H18.18.02.18]. Trong quy định về việc thành lập các nhóm nghiên cứu - giảng dạy, Nhà trường có chính sách ưu tiên về việc xét duyệt đề tài, cấp kinh phí thực hiện các nghiên cứu cũng như chế độ khen thưởng đối với các nhóm nghiên cứu mạnh [H18.18.02.13], [H18.18.02.14], [H18.18.02.19]. Bên cạnh đó, trong quy định về quản lý hoạt động NCKH và quy chế tài chính nội bộ của Nhà trường có các chính sách khen thưởng đối với CB, GV, SV đạt được thành tích trong NKCH cũng như đăng tải các bài báo trên các tạp chí trong danh mục ISI, Scopus, xuất bản các giáo trình… [H18.18.02.07], [H18.18.02.08].

Nhà trường rất chú trọng đến vấn đề hợp tác với các đối tác trong NCKH cũng như thương mại hóa và chuyển giao các đề tài NCKH [H18.18.02.19], [H18.18.02.20]. Phòng KH & HTQT và các Khoa của Trường tích cực tìm kiếm và ký kết với các đối tác trong và ngoài nước, trong đó có hợp tác trong NCKH [H18.18.02.21], [H18.18.02.22], [H18.18.02.23]. Trong giai đoạn 2015-2019, Nhà trường đã ký kết hợp tác với nghiên cứu với trên 20 doanh nghiệp, 01 Viện nghiên cứu, 05 trường ĐH trong và ngoài nước [H18.18.02.24]. Trên cơ sở đó, Nhà trường triển khai hoạt động NCKH với Tạp chí Việt Nam hội nhập, Viện nghiên cứu phát triển TP.HCM [H18.18.02.23], [H18.18.02.24]. Bên cạnh đó, Nhà trường phối hợp tổ chức 10 hội thảo khoa học về nghiên cứu khoa học [H18.18.02.25]. Trong giai đoạn 2015-2019, Nhà trường đã chuyển giao 2 công trình NCKH cho Tập đoàn Á Châu để áp dụng đối với các trường trong hệ thống với số tiền là 600 triệu đồng [H18.18.02.26].

Căn cứ kế hoạch hoạt động NCKH hàng năm của Nhà trường đã được phê duyệt, Phòng KH & HTQT gửi thông báo đến các đơn vị để triển khai CB, GV đề xuất, đăng ký các đề tài NCKH [H18.18.02.27]. Các đơn vị tổng hợp các đề xuất các đề tài NCKH của CB, GV và gửi về Phòng KH & HTQT, trên cơ sở đó, Phòng KH & HTQT tham mưu BGH Nhà trường ký quyết định thành lập hội đồng xét duyệt đề tài NCKH cấp trường [H18.18.02.28], [H18.18.02.29]. Dựa trên kết quả tuyển chọn đề tài NCKH của Hội đồng xét duyệt đề tài NCKH cấp trường, Nhà trường thông báo đến các chủ nhiệm đề tài được chọn để ký kết hợp đồng và quyết định cấp kinh phí để thực hiện đề tài [H18.18.02.30], [H18.18.02.31]. Mức kinh phí thực hiện đề tài theo Quy định quản lý hoạt động NCKH và Quy chế tài chính nội bộ của Trường [H18.18.02.07], [H18.18.02.08], [H18.18.02.31], [H18.18.02.32]. Các chủ nhiệm đề tài thực hiện các đề tài NCKH theo hợp đồng với Nhà trường và được Trường tổ chức nghiệm thu theo Quy định quản lý hoạt động NCKH của BGH Nhà trường ký ban hành [H18.18.02.07], [H18.18.02.33], [H18.18.02.34]. Bên cạnh đó, hàng năm, Nhà trường thông báo đến các khoa về việc triển khai Hội nghị NCKH SV [H18.18.02.35]. Các Khoa thông báo đến SV đăng ký các đề tài NCKH, tổ chức tập huấn và hướng dẫn SV NCKH, phân công GV hướng dẫn SV thực hiện [H18.18.02.36]. Phòng KH & HTQT được phân công là đơn vị chủ trì tổ chức Hội nghị NCKH SV hàng năm và tham mưu BGH ký các quyết định thành lập các hội đồng chấm các đề tài NCKH của SV [H18.18.02.37], [H18.18.02.38], [H18.18.02.39]. Nhà trường cấp kinh phí cho SV thực hiện NCKH với mức là 20 triệu đồng/đề tài NCKH và áp dụng các hình thức khen thưởng đối với SV đạt giải theo Quy định quản lý hoạt động NCKH và Quy chế tài chính nội bộ của Trường [H18.18.02.07], [H18.18.02.40]. Hoạt động NCKH của Nhà trường trong giai đoạn 2015-2019 luôn được triển khai theo đúng kế hoạch năm học và đạt được các KPIs về NCKH đã được xác định [H18.18.02.41], [H18.18.02.42], [H18.18.02.43]. Thông tin về hoạt động NCKH của CB, GV, SV thường xuyên được đăng tải trên website của Nhà trường [H18.18.02.44].

### Tiêu chí 18.3. Các chỉ số thực hiện chính được sử dụng để đánh giá số lượng và chất lượng nghiên cứu

Trong văn bản ban hành các KPIs và các chỉ tiêu phấn đấu chính hàng năm của Nhà trường có các KPIs đánh giá hoạt động NCKH của Trường [H18.18.03.01]. Bên cạnh đó, trong KHCL, kế hoạch trung hạn và kế hoạch năm học của Nhà trường có các KPIs và các chỉ tiêu phấn đấu chính về hoạt động NKCH [H18.18.03.02], [H18.18.03.03], [H18.18.03.04], [H18.18.03.05], [H18.18.03.06], [H18.18.03.07]. Hàng năm, Nhà trường sử dụng các KPIs và các chỉ tiêu phấn đấu chính để đánh giá hoạt động NCKH của Trường và của các đơn vị [H18.18.03.01], [H18.18.03.09], [H18.18.03.10], [H18.18.03.11]. Về các chỉ số đánh giá chất lượng các công trình NCKH được quy định rõ trong quy định quản lý hoạt động NCKH của Nhà trường [H18.18.03.12]. Các hội đồng nghiệm thu các đề tài NCKH, giáo trình của CB, GV đều tuân thủ các chỉ số đánh giá chất lượng đã được Nhà trường quy định [H18.18.03.12], [H18.18.03.13].

Trong nội dung các cuộc họp giao ban giữa BGH với lãnh đạo các đơn vị, Nhà trường giao nhiệm vụ cho Phòng KH & HTQT sử dụng các KPIs để đánh giá hoạt động NCKH cấp trường và các Khoa sử dụng các KPIs để đánh giá hoạt động NCKH cấp Khoa [H18.18.03.14]. Hàng năm, trong báo cáo tổng kết năm học của Nhà trường, của Phòng KH & HTQT, của các Khoa luôn có nội dung đánh giá về kết quả hoạt động NCKH, trong đó có sử dụng các KPIs về hoạt động NCKH đã được Trường ban hành [H18.18.03.01], [H18.18.03.09], [H18.18.03.10], [H18.18.03.11]. Các Hội đồng nghiệm thu đề tài NCKH, nghiệm thu giáo trình luôn tuân thủ và sử dụng các KPIs đánh giá chất lượng các công trình NCKH được nêu trong quy định quản lý hoạt động NCKH của Nhà trường [H18.18.03.12], [H18.18.03.13], [H18.18.03.15]. Hàng năm, Nhà trường ban hành kế hoạch khảo sát ý kiến phản hồi của các bên liên quan về hoạt động của Trường, trong đó có nội dung khảo sát tác động của hoạt động NCKH đối với Nhà trường và xã hội [H18.18.03.16], [H18.18.03.17], [H18.18.03.18]. Nhà trường giao nhiệm vụ cho Phòng KT&ĐBCL là đơn vị chủ trì và phối hợp với các Khoa để thực hiện [H18.18.03.16]. Bên cạnh đó, tại diễn đàn đối thoại giữa BGH với SV hàng năm, Nhà trường tiếp thu ý kiến phản hồi của người học về hoạt động NCKH của SV Trường [H18.18.03.19]. Đồng thời, tại hội nghị người lao động hàng năm, Nhà trường tiếp thu ý kiến của CB, GV về hoạt động NCKH của Trường cũng như tác động đối với xã hội [H18.18.03.20]. Ngoài ra, tại các hội nghị, hội thảo khoa học do Nhà trường tổ chức, Trường luôn tiếp thu ý kiến của các đại biểu tham dự về hoạt động NCKH của Trường và tác động của hoạt động NCKH của Trường đối với xã hội [H18.18.03.21], [H18.18.03.22].

Hàng năm, Phòng KH & HTQT tiến hành đối sánh kết quả hoạt động NCKH của năm học so với các KPIs và các chỉ tiêu phấn đấu chính về hoạt động NKCH được xác định trong kế hoạch năm học [H18.18.03.23]. Phòng KH & HTQT đề xuất những điều chỉnh các KPIs và các chỉ tiêu phấn đấu chính về hoạt động NKCH, thông qua cuộc họp giữa BGH với lãnh đạo các đơn vị, trên cơ sở đó, Nhà trường có những điều chỉnh cụ thể về hoạt động NCKH của Trường trong kế hoạch năm học tiếp theo về hoạt động NCKH [H18.18.03.24]. Các KPIs và các chỉ tiêu phấn đấu chính về hoạt động NKCH của Nhà trường được điều chỉnh qua từng năm học phù hợp với thực tiễn của Trường [H18.18.03.25].

**Tự đánh giá: 5/7**

### Tiêu chí 18.4. Công tác quản lý nghiên cứu được cải tiến để nâng cao chất lượng nghiên cứu và phát kiến khoa học

Căn cứ quy định về khảo sát ý kiến phản hồi của các bên liên quan, hàng năm, Nhà trường ban hành kế hoạch khảo sát ý kiến phản hồi của các bên liên quan về hoạt động của Trường [H18.18.04.01], [H18.18.04.02]. Trong nội dung khảo sát ý kiến phản hồi của các bên liên quan về hoạt động của Trường có khảo sát về hoạt động NCKH của Nhà trường [H18.18.04.03]. Phòng KT&ĐBCL là đơn vị chủ trì và phối hợp với các Khoa để thực hiện khảo sát ý kiến của CB, GV, SV của Trường [H18.18.04.02]. Bên cạnh đó, tại diễn đàn đối thoại giữa BGH với SV hàng năm, Nhà trường tiếp thu ý kiến phản hồi của người học về hoạt động NCKH của SV Trường [H18.18.04.04]. Đồng thời, tại hội nghị người lao động hàng năm, Nhà trường tiếp thu ý kiến của CB, GV về hoạt động NCKH của Trường cũng như tác động đối với xã hội [H18.18.04.05]. Ngoài ra, tại các hội nghị, hội thảo khoa học do Nhà trường tổ chức, Trường luôn tiếp thu ý kiến của các đại biểu tham dự về hoạt động NCKH của Trường và tác động của hoạt động NCKH của Trường đối với xã hội [H18.18.04.06], [H18.18.04.07].

Dữ liệu khảo sát ý kiến phản hồi của các bên liên quan do Phòng KT&ĐBCL xử lý và trong giai đoạn 2015-2019, ý kiến đánh giá của CB, GV, SV đối với hoạt động NCKH và công tác quản lý hoạt động NCKH của Nhà trường ở mức độ Tốt [H18.18.04.04], [H18.18.04.05], [H18.18.04.07], [H18.18.04.08]. Kết quả khảo sát ý kiến của CB, GV, SV về hoạt động NCKH của Nhà trường được báo cáo BGH và thông báo tại cuộc họp giao ban giữa BGH với lãnh đạo các đơn vị để các đơn vị có những biện pháp cải tiến nhằm nâng cao hiệu quả, số lượng, chất lượng hoạt động NCKH của Trường [H18.18.04.09]. Các biện pháp, nội dung cải tiến hoạt động NCKH của Nhà trường được thể hiện trong kế hoạch năm học và được BGH Nhà trường thường xuyên chỉ đạo, yêu cầu các đơn vị tập trung triển khai thực hiện [H18.18.04.10], [H18.18.04.11]. Trong từng năm học, Nhà trường dành kinh phí chi cho việc tập trung, tăng cường các hoạt động NCKH của Trường với số tiền tăng lên qua từng năm [H18.18.04.12], [H18.18.04.13]. Nhà trường tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo về NCKH đối với GV và SV [H18.18.04.14]. Bên cạnh đó, Nhà trường áp dụng nhiều chính sách động viên, khuyến khích CB, GV, SV tham gia NCKH như: Khen thưởng đối với CB, GV, SV đạt được thành tích trong NKCH cũng như đăng tải các bài báo trên các tạp chí trong danh mục ISI, Scopus, xuất bản các giáo trình,… [H18.18.04.12], [H18.18.04.13], [H18.18.04.15]. Nhà trường đạt được nhiếu kết quả tích cực trong hoạt động NCKH của GV và SV [H18.18.04.16], [H18.18.04.17]. Trong giai đoạn 2015-2019, các tập thể và cá nhân CB, GV, SV của Nhà trường được nhận nhiều hình thức khen thưởng các cấp vì đạt được những thành tích trong NCKH [H18.18.04.18], [H18.18.04.19].

**Tự đánh giá: 4/7**

**Đánh giá chung về tiêu chuẩn 18:**

**1. Tóm tắt các điểm mạnh:**

- Nhà trường thành lập Phòng KH & HTQT là đơn vị chuyên trách thực hiện giám sát, rà soát các hoạt động NCKH của Trường và phân công Phó Trưởng khoa chịu trách nhiệm thực hiện giám sát, rà soát các hoạt động nghiên cứu của khoa.

- Nhà trường ban hành quy định quản lý hoạt động NCKH và triển khai áp dụng trong quản lý hoạt động NCKH đối với CB, GV và SV.

- Nhà trường ban hành Quy định chế độ làm việc của GV, trong đó quy định về khối lượng hoạt động NCKH mà GV phải thực hiện trong năm học.

- Hàng năm, Nhà trường luôn dành kinh phí chi cho hoạt động NCKH với số tiền tăng lên qua từng năm.

- Nhà trường chú trọng và tích cực triển khai phát triển các nguồn thu hợp pháp, trong đó có nguồn thu từ hoạt động NCKH.

- Hàng năm, Nhà trường ban hành kế hoạch hoạt động NCKH, thông báo đến các đơn vị và CB, GV, SV đề xuất các đề tài NCKH và triển khai thực hiện đúng theo quy định quản lý hoạt động NCKH của Trường ban hành.

- Nhà trường triển khai đa dạng các hoạt động NCKH trong từng năm học với kết quả hoạt động NCKH đạt được các KPIs được xác định trong kế hoạch năm học và tăng qua từng năm.

- Nhà trường áp dụng nhiều chính sách khen thưởng, động viên, khuyến khích CB, GV, SV tham gia hoạt động NCKH.

- Nhà trường ban hành quy định về việc thành lập nhóm nghiên cứu giảng dạy - học tập và trong giai đoạn 2015-2019, Nhà trường thành lập 3 nhóm nghiên cứu mạnh và tạo điều kiện tối đa để có sản phẩm NCKH, chuyển giao công nghệ.

- Nhà trường ký kết hợp tác và triển khai hợp tác NCKH với nhiều trường ĐH, doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước.

- Hàng năm, Nhà trường tiến hành rà soát, đánh giá các KPIs và các chỉ tiêu phấn đấu chính về hoạt động NCKH và tiến hành điều chỉnh, bổ sung các KPIs về hoạt động NCKH cho phù hợp với điều kiện thực tiễn của Trường.

- Kết quả khảo sát ý kiến phản hồi của các bên liên quan đánh giá công tác quản lý hoạt động NCKH của Nhà trường ở mức độ Tốt.

- Các tập thể và cá nhân CB, GV, SV của Nhà trường được nhận hình thức khen thưởng các cấp vì đã có thành tích trong NCKH.

**2. Tóm tắt các điểm tồn tại:**

Kinh phí thu được từ hoạt động NCKH và chuyển giao công nghệ, chuyển giao tri thức, thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu của Nhà trường còn thấp.

- Số lượng đề tài NCKH hợp tác với các đối tác bên ngoài còn hạn chế.

**3. Kế hoạch cải tiến:**

Từ học kỳ 2 năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo, Nhà trường tăng cường áp dụng các chính sách khen thưởng nhằm động viên, khuyến khích CB, GV thực hiện các đề tài NCKH liên kết với các đơn vị bên ngoài Trường và triển khai chuyển giao công nghệ nhằm tăng nguồn thu cho Nhà trường từ hoạt động NCKH.

**4. Mức đánh giá**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiêu chuẩn/Tiêu chí** | **Tự đánh giá** |
| **Tiêu chuẩn 18** | **4.75** |
| Tiêu chí 18.1 | 5 |
| Tiêu chí 18.2 | 5 |
| Tiêu chí 18.3 | 5 |
| Tiêu chí 18.4 | 4 |

## Tiêu chuẩn 19: Quản lý tài sản trí tuệ

### Tiêu chí 19.1. Thiết lập được hệ thống quản lý và bảo hộ các phát minh, sáng chế, bản quyền và kết quả nghiên cứu

Phòng KH & HTQT được Nhà trường giao chức năng tham mưu, giúp việc cho Hiệu trưởng trong công tác KHCN của CB, GV, NV và SV, thực hiện các nghiệp vụ về KHCN trong Trường theo quy định chung của Bộ GD&ĐT và của Nhà trường; chịu trách nhiệm chính trong việc triển khai, giám sát và rà soát các hoạt động KHCN, chất lượng cán bộ nghiên cứu, các nguồn lực và các hoạt động liên quan đến nghiên cứu trong Trường; đồng thời quản lý, hướng dẫn, hỗ trợ bảo hộ các phát minh, sáng chế, bản quyền và kết quả nghiên cứu của Trường và của CB, GV, SV [H19.19.01.01], [H19.19.01.02], [H19.19.01.03]. Phòng KH & HTQT hiện có 03 nhân sự, bao gồm: 01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, 01 chuyên viên [H19.19.01.04], [H19.19.01.05], [H19.19.01.06], [H19.19.01.07], [H19.19.01.08]. Phòng KH & HTQT phân công 01 chuyên viên thực hiện nhiệm vụ quản lý, hướng dẫn, hỗ trợ bảo hộ các phát minh, sáng chế, bản quyền và kết quả nghiên cứu của Trường và của CB, GV, SV [H19.19.01.07]. Ở các Khoa, Nhà trường phân công 01 Phó Trưởng khoa phụ trách hoạt động NCKH của CB, GV, SV của khoa, trong đó có nội dung quản lý, hướng dẫn, hỗ trợ bảo hộ các phát minh, sáng chế, bản quyền và kết quả nghiên cứu của CB, GV, SV của Khoa [H19.19.01.09], [H19.19.01.10]. Trong thành phần BGH Nhà trường phân công 01 Phó Hiệu trưởng phụ trách hoạt động NCKH của Trường, trong đó chỉ đạo việc quản lý, hướng dẫn, hỗ trợ bảo hộ các phát minh, sáng chế, bản quyền và kết quả nghiên cứu của Trường và của CB, GV, SV [H19.19.01.11].

Căn cứ các văn bản quy định về sở hữu trí tuệ, Phòng KH & HTQT xây dựng dự thảo quy định sở hữu trí tuệ, lấy ý kiến góp ý của các đơn vị, thông qua cuộc họp giữa BGH với lãnh đạo các đơn vị, trình Hiệu trưởng ký ban hành [H19.19.01.12], [H19.19.01.13], [H19.19.01.14], [H19.19.01.15], [H19.19.01.16], [H19.19.01.17], [H19.19.01.18], [H19.19.01.19]. Nhà trường thông báo Quy định SHTT đến các đơn vị để thực hiện và phổ biến đến CB, GV, NV, SV biết và thực hiện [H19.19.01.20]. Nhà trường tổ chức tập huấn CB, GV, NV, SV các nội dung trong quy định về SHTT và quản lý tài sản trí tuệ của Trường [H19.19.01.21]. Đối với SV, thông qua các cuộc họp lớp, CVHT phổ biến đến SV các nội dung quy định cụ thể về SHTT và quản lý TSTT [H19.19.01.22]. Trong quy định về SHTT của Trường có quy định rõ về việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, về các sáng chế bản quyền và các kết quả nghiên cứu khác; và định giá các đối tượng sở hữu trí tuệ phù hợp với yêu cầu của quốc gia và quốc tế [H19.19.01.19]. Quy định về SHTT của Nhà trường được đăng tải trên website của Trường, Phòng KH và HTQT [H19.19.01.23].

Nhằm đẩy mạnh hoạt động NCKH và khai thác các sản phẩm NCKH, trong nội dung Nghị quyết của HĐQT luôn có nội dung chỉ đạo tăng cường hoạt động NCKH và chuyển giao công nghệ [H19.19.01.24]. Trong Quy định quản lý hoạt động NKCH của Nhà trường có các nội dung về việc hỗ trợ trong giai đoạn chuẩn bị và hỗ trợ khai thác thương mại hóa các đề tài nghiên cứu [H19.19.01.25]. Bên cạnh đó, trong Quy chế tài chính của Nhà trường có quy định về mức kinh phí hỗ trợ trong giai đoạn chuẩn bị và hỗ trợ khai thác thương mại hóa các đề tài nghiên cứu cũng như khen thưởng các sản phẩm NCKH được thương mại hóa [H19.19.01.26]. Ngoài ra, chính sách hỗ trợ trong giai đoạn chuẩn bị và hỗ trợ khai thác thương mại hóa các đề tài nghiên cứu được thể hiện trong Quy định SHTT của Trường [H19.19.01.19].

Trong Quy định SHTT của Trường đồng thời có quy định về việc khai thác tài sản trí tuệ như: thử nghiệm, sản xuất thử, thương mại hóa và trích dẫn [H19.19.01.19]. Bên cạnh đó, trong quá trình học tập môn NKCH cũng như hướng dẫn thực hiện các đề tài NCKH, luận văn tốt nghiệp, SV của Nhà trường được hướng dẫn cụ thể về việc trích dẫn các công trình khoa học theo đúng quy định [H19.19.01.27], [H19.19.01.28], [H19.19.01.29]. Các GV của Nhà trường tuân thủ đúng trích dẫn đối với các sách, giáo trình, bài báo khoa học đã công bố [H19.19.01.30], [H19.19.01.31].

Trong Quy định quản lý hoạt động NKCH của Nhà trường có quy định về quy trình công bố, theo dõi và lưu trữ kết quả nghiên cứu [H19.19.01.25]. Nhà trường yêu cầu lãnh đạo các đơn vị thông báo, phổ biến đến các đơn vị, CB, GV thực hiện đúng quy định về công bố, theo dõi và lưu trữ kết quả nghiên cứu [H19.19.01.18]. Trong giai đoạn 2015-2019, Nhà trường thực hiện đúng việc công bố, theo dõi và lưu trữ kết quả nghiên cứu. [H19.19.01.32], [H19.19.01.33].

**Tự đánh giá: 4/7**

### Tiêu chí 19.2. Hệ thống ghi nhận, lưu trữ và khai thác tài sản trí tuệ được triển khai

Trong Quy định SHTT của Nhà trường nêu rõ các tài sản trí tuệ phải được đăng ký bảo hộ theo đúng quy định của pháp luật, trong đó các sản phẩm chuyên biệt của Trường và các đề tài NCKH của CB, GV được lực chọn để đăng ký SHTT [H19.19.02.01]. Bên cạnh đó, trong Quy định quản lý hoạt động NKCH của Nhà trường có hướng dẫn về việc ghi nhận, lưu trữ và khai thác tài sản trí tuệ [H19.19.02.02]. Trong giai đoạn 2015-2019, các TSTT của Nhà trường được đăng ký SHTT theo đúng quy định [H19.19.02.03], [H19.19.02.04].

Nhà trường thông báo Quy định SHTT đến các đơn vị để thực hiện và phổ biến đến CB, GV, NV, SV biết và thực hiện [H19.19.02.05]. Bên cạnh đó, Nhà trường tổ chức tập huấn CB, GV, NV, SV các nội dung trong quy định về SHTT và quản lý tài sản trí tuệ của Trường, trong đó có các biểu mẫu cụ thể để đăng ký bản quyền, quyền sở hữu công nghiệp, công nhận sản phẩm KHCN, khiếu nại hoặc khởi kiện về hành vi xâm phạm quyền SHTT của CB, GV [H19.19.02.06]. Đối với SV, thông qua các cuộc họp lớp, CVHT phổ biến đến SV các nội dung quy định cụ thể về SHTT và quản lý TSTT [H19.19.02.07]. Ngoài ra, quy định về SHTT của Nhà trường được đăng tải trên website của Trường, Phòng KH & HTQT [H19.19.02.08].

Nhà trường phân công Phòng KH & HTQT thực hiện việc xây dựng cơ sở dữ liệu; rà soát, phát hiện các hành vi vi phạm TSTT của Trường [H19.19.02.09], [H19.19.02.10], [H19.19.02.11], [H19.19.02.12], [H19.19.02.13]. Trên cơ sở đó, Phòng KH & HTQT xây dựng cơ sở dữ liệu; rà soát, phát hiện các hành vi vi phạm TSTT của Trường [H19.19.02.14], [H19.19.02.15]. Trong giai đoạn 2015-2019, căn cứ kết quả công bố đề tài NCKH, Nhà trường đã tiến hành xúc tiến 02 sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận quyền SHTT, đó là Phương án, giải pháp “Thực trạng, tác hại và biện pháp phòng chống bệnh giun truyền qua đất” và “Thực trạng và giải pháp phòng chống lây nhiễm bệnh tay-chân-miệng ở trẻ em” [H19.19.02.15]. Bên cạnh đó, Nhà trường ký kết hợp đồng chuyển giao sản phẩm cho Tập đoàn Giáo dục Quốc tế Á Châu và đã chuyển giao thành công 02 sản phẩm [H19.19.02.16], [H19.19.02.17], [H19.19.02.18].

**Tự đánh giá: 4/7**

### Tiêu chí 19.3. Hệ thống rà soát công tác quản lý tài sản trí tuệ được triển khai thực hiện

Nhà trường phân công Phòng KH & HTQT triển khai rà soát công tác quản lý tài sản trí tuệ của Nhà trường [H19.19.03.01], [H19.19.03.02], [H19.19.03.03], [H19.19.03.04], [H19.19.03.05]. Năm 2018 và năm 2019, Phòng KH & HTQT xây dựng kế hoạch rà soát công tác quản lý tài sản trí tuệ của Nhà trường [H19.19.03.06]. Trên cơ sở đó, Phòng KH và HTQT thực hiện báo cáo rà soát công tác quản lý tài sản trí tuệ của Nhà trường, trong đó xác định kết quả đạt được, hạn chế và đề xuất các giải pháp cải tiến công tác quản lý tài sản trí tuệ của Nhà trường [H19.19.03.07]. BGH Nhà trường tổ chức họp với các đơn vị để rà soát công tác quản lý tài sản trí tuệ của Nhà trường và trên cơ sở đó áp dụng các biện pháp nhằm cải tiến các TSTT của Trường [H19.19.03.08].

Trong báo cáo tổng kết hằng năm của Nhà trường và báo cáo tổng kết năm học của Phòng KH & HTQT luôn có nội dung tổng kết, đánh giá công tác quản lý TSTT, [H19.19.03.09], [H19.19.03.10]. Trong giai đoạn 2015-2019, Nhà trường có 02 sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận quyền SHTT [H19.19.03.11], [H19.19.03.12], [H19.19.03.13], [H19.19.03.14], [H19.19.03.15]. Các TSTT của Nhà trường phát huy được các ứng dụng cụ thể trong thực tế và góp phần nâng cao học hiệu của Trường [H19.19.03.09], [H19.19.03.10]. Bên cạnh đó, trong giai đoạn 2015-2019, Nhà trường không có sai phạm trong công tác quản lý TSTT [H19.19.03.09], [H19.19.03.10]. Các tập thể và cá nhân CB, GV, SV của Nhà trường được nhận nhiều hình thức khen thưởng các cấp vì đạt được những thành tích trong NCKH [H19.19.03.16], [H19.19.03.17].

**Tự đánh giá: 4/7**

### Tiêu chí 19.4. Công tác quản lý tài sản trí tuệ được cải tiến để bảo hộ CSGD, cán bộ nghiên cứu và các lợi ích cộng đồng

Năm 2018 và năm 2019, dựa trên báo cáo rà soát công tác quản lý TSTT do Phòng KH & HTQT thực hiện và các ý kiến góp ý của lãnh đạo các đơn vị tại cuộc họp giao bao, Nhà trường ban hành kế hoạch cải tiến chất lượng quản lý TSTT [H19.19.04.01], [H19.19.04.02], [H19.19.04.03], [H19.19.04.04]. Nhà trường thông báo kế hoạch cải tiến chất lượng quản lý tài sản trí tuệ đến các đơn vị để thực hiện [H19.19.04.05]. Bên cạnh đó, trong kế hoạch năm học của Nhà trường và của Phòng KH & HTQT luôn có các nội dung đề cập đến việc cải tiến chất lượng quản lý tài sản trí tuệ [H19.19.04.06], [H19.19.04.07]. Trên cơ sở đó, trong báo cáo tổng kết năm học của Nhà trường và của Phòng KH & HTQT có các nội dung đánh giá đề cập đến việc cải tiến chất lượng quản lý TSTT, trong đó có đánh giá tổng nguồn thu từ khai thác thương mại TSTT [H19.19.04.08], [H19.19.04.09], [H19.19.04.10], [H19.19.04.11], [H19.19.04.12]. Nhà trường áp dụng nhiều chính sách cũng như thực hiện nhiều hoạt động để tăng cường số lượng các TSTT [H19.19.04.13], [H19.19.04.14], [H19.19.04.15]. Năm 2019, Phòng KH và HTQT thực hiện báo cáo tổng kết việc cải tiến chất lượng công tác quản lý TSTT của Trường. [H19.19.04.16].

Căn cứ quy định về khảo sát ý kiến phản hồi của các bên liên quan, hằng năm, Nhà trường ban hành kế hoạch khảo sát ý kiến phản hồi của các bên liên quan về hoạt động của Trường [H19.19.04.17]. Trong nội dung khảo sát ý kiến phản hồi của các bên liên quan về hoạt động của Trường có khảo sát về hoạt động công tác quản lý TSTT [H19.19.04.18]. Phòng KT&ĐBCL là đơn vị chủ trì và phối hợp với các Khoa để thực hiện khảo sát ý kiến của CB, GV, SV của Trường[H19.19.04.17]. Kết quả khảo sát CB, GV, SV về công tác quản lý TSTT thể hiện mức độ hài lòng trên 75% ý kiến được khảo sát [H19.19.04.19]. Bên cạnh đó, ý kiến của CB, GV tại hội nghị người lao động hằng năm và ý kiến của SV tại diễn đàn đối thoại giữa BGH với SV hằng năm thể hiện sự hài lòng đối với công tác quản lý TSTT của Nhà trường [H19.19.04.20], [H19.19.04.21].

**Tự đánh giá: 4/7**

**Đánh giá chung về tiêu chuẩn 19:**

**1. Tóm tắt các điểm mạnh:**

- Nhà trường phân công Phòng KH & HTQT là đơn vị quản lý và hỗ trợ bảo hộ các phát minh, sáng chế, bản quyền và kết quả nghiên cứu của CB, GV, SV.

- Căn cứ các văn bản quy định của Nhà nước về SHTT, Nhà trường ban hành Quy định về SHTT và thông báo đến các đơn vị triển khai thực hiện.

- Nhà trường áp dụng đa dạng các hình thức phổ biến Quy định về SHTT đến CB, GV, SV để thực hiện đúng các TSTT và quy trình công bố, theo dõi và lưu trữ kết quả nghiên cứu.

- Trong Quy định về SHTT của Nhà trường thể hiện rõ quy định rõ về việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, về các sáng chế bản quyền và các kết quả nghiên cứu khác và định giá các đối tượng sở hữu trí tuệ phù hợp với yêu cầu của quốc gia và quốc tế.

- Trong Quy định về SHTT của Nhà trường đồng thời thể hiện chính sách hỗ trợ trong giai đoạn chuẩn bị và hỗ trợ khai thác thương mại hóa các đề tài nghiên cứu.

- Các tài sản trí tuệ của Nhà trường được đăng ký bảo hộ theo đúng quy định của pháp luật.

- Năm 2018 và năm 2019, Nhà trường triển khai rà soát công tác quản lý TSTT và trên cơ sở đó Nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng công tác quản lý TSTT.

- Nhà trường áp dụng nhiều chính sách, hoạt động cải tiến chất lượng công tác quản lý TSTT và đến nay Trường có 01 TSTT được cấp Giấy chứng nhận SHTT.

- Phòng KH & HTQT xây dựng cơ sở dữ liệu về TSTT của Trường và cập nhật qua từng năm.

- Nhà trường ký kết hợp đồng chuyển giao 02 phương án, giải pháp cho Tập đoàn Giáo dục Quốc tế Á Châu và đã chuyển giao thành công.

- Hơn 75% ý kiến của CB, GV, SV được khảo sát thể hiện mức độ hài lòng về công tác quản lý TSTT của Trường.

- Nhà trường không có bất kỳ vi phạm nào về SHTT trong 05 năm của chu kỳ đánh giá.

**2. Tóm tắt các điểm tồn tại:**

Một số CB, GV chưa chú trọng đăng ký bảo hộ các TSTT đối với các công trình NCKH đã thực hiện.

**3. Kế hoạch cải tiến:**

Từ học kỳ 2 năm học 2019-2020 và những năm học tiếp theo, Nhà trường tăng cường rà soát, hỗ trợ CB, GV thực hiện đăng ký SHTT đối với các công trình NCKH đã thực hiện nhằm tăng số lượng TSTT của Trường.

**4. Mức đánh giá:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiêu chuẩn/Tiêu chí** | **Tự đánh giá** |
| **Tiêu chuẩn 19** | **4** |
| Tiêu chí 19.1 | 4 |
| Tiêu chí 19.2 | 4 |
| Tiêu chí 19.3 | 4 |
| Tiêu chí 19.4 | 4 |

## Tiêu chuẩn 20: Hợp tác và đối tác NCKH

### Tiêu chí 20.1. Xây dựng hệ thống để thiết lập các mối quan hệ hợp tác và đối tác trong nghiên cứu nhằm đáp ứng các mục tiêu nghiên cứu

Căn cứ các văn bản quy định về đối tác trong ĐT, NCKH, PVCĐ, tham khảo các văn bản quy định của các trường ĐH, Phòng KH & HTQT dự thảo quy định về lựa chọn đối tác, thông qua cuộc họp giữa BGH với lãnh đạo các đơn vị, trình Hiệu trưởng ký ban hành [H20.20.01.01], [H20.20.01.02], [H20.20.01.03], [H20.20.01.04], [H20.20.01.05]. Nhà trường thông báo Quy định về lựa chọn đối tác đến các đơn vị để thực hiện [H20.20.01.06]. Trong Quy định về lựa chọn đối tác của Nhà trường ban hành có các nội dung cụ thể về tiêu chí lựa chọn đối tác nói chung, trong đó có quy định tiêu chí và quy định thiết lập các mối quan hệ hợp tác trong nghiên cứu nhằm đáp ứng các mục tiêu nghiên cứu [H20.20.01.05]. Ngoài ra, hoạt động hợp tác với các đối tác nước ngoài được thực hiện theo đúng các văn bản quy định về đối ngoại và Quy định hoạt động HTQT do Nhà trường ban hành [H20.20.01.07], [H20.20.01.08], [H20.20.01.09], [H20.20.01.10] [H20.20.01.11].

Trong KHCL giai đoạn 2009-2016 tầm nhìn 2020, KHCL giai đoạn 2017-2025 tầm nhìn 2030, kế hoạch trung hạn giai đoạn 2017-2020 và kế hoạch năm học hằng năm của Nhà trường luôn có các KPIs về phát triển hợp tác, đối tác [H20.20.01.12], [H20.20.01.13], [H20.20.01.14], [H20.20.01.15]. Bên cạnh đó, Nhà trường ban hành KHCL giai đoạn 2017-2025 về hoạt động HTQT, trên cơ sở đó ban hành kế hoạch trung hạn giai đoạn 2017-2020 về hoạt động HTQT và kế hoạch năm học hằng năm Phòng KH & HTQT xây dựng kế hoạch năm học, trong đó thể hiện chiến lược và các hoạt động phát triển hợp tác, đối tác phát triển và phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn của Trường [H20.20.01.16], [H20.20.01.17], [H20.20.01.18].

Trong Quy định về lựa chọn đối tác của Nhà trường có quy định cụ thể trách nhiệm cụ thể cho các bộ phận, cá nhân trong hoạt động hợp tác, đối tác và sự phối hợp giữa các đơn vị trong hoạt động hợp tác, đối tác của Trường [H20.20.01.05]. Hằng năm, Nhà trường đón tiếp các đơn vị đối tác trong và ngoài nước đến làm việc, hợp tác với Trường [H20.20.01.19], [H20.20.01.20]. Bên cạnh đó, Nhà trường cử các đoàn công tác và CB, GV, SV công tác, học tập, nghiên cứu, tham quan tại các các đơn vị đối tác trong và ngoài nước [H20.20.01.21], [H20.20.01.22]. Trong giai đoạn 2015-2019, Nhà trường đón tiếp nhiều đoàn khách quốc tế đến làm việc với Trường cũng như các đoàn của Trường tham quan, học tập ở nước ngoài [H20.20.01.19], [H20.20.01.20], [H20.20.01.21], [H20.20.01.22], [H20.20.01.23].

Trong KHCL giai đoạn 2009-2016 tầm nhìn 2020, KHCL giai đoạn 2017-2025 tầm nhìn 2030, kế hoạch trung hạn giai đoạn 2017-2020 và kế hoạch hằng năm của Nhà trường luôn có các KPIs về phát triển hợp tác, đối tác nói chung và đối với hoạt động NCKH nói riêng [H20.20.01.12], [H20.20.01.13], [H20.20.01.14], [H20.20.01.15]. Bên cạnh đó, trong KHCL giai đoạn 2017-2025 về hoạt động HTQT, kế hoạch trung hạn giai đoạn 2017-2020 về hoạt động HTQT và kế hoạch năm học hằng năm của Phòng KH & HTQT luôn có các KPIs về phát triển hợp tác, đối tác nói chung và đối với hoạt động NCKH nói riêng [H20.20.01.16], [H20.20.01.17], [H20.20.01.18]. Hằng năm, Nhà trường tiến hành tổng kết, đánh giá hoạt động hợp tác, đối tác của Trường, trong đó có các hợp tác, đối tác trong NCKH [H20.20.01.24], [H20.20.01.25], [H20.20.01.26]. Trên cơ sở đó, Nhà trường đề xuất các biện pháp cải thiện hợp tác, đối tác trong NCKH và thể hiện trong kế hoạch năm học tiếp theo [H20.20.01.15], [H20.20.01.18]. Trong giai đoạn 2015-2019, số lượng các hợp tác, đối tác của Nhà trường tăng lên và trên cơ sở đó, Trường triển khai các hoạt động hợp tác trong NCKH [H20.20.01.27], [H20.20.01.28], [H20.20.01.29], [H20.20.01.30], [H20.20.01.31], [H20.20.01.32], [H20.20.01.33], [H20.20.01.34].

**Tự đánh giá: 5/7**

### Tiêu chí 20.2. Triển khai được các chính sách và quy trình thúc đẩy hợp tác và đối tác nghiên cứu

Nhà trường thông báo Quy định về lựa chọn đối tác, Quy định về hoạt động HTQT đến các đơn vị để thực hiện [H20.20.02.01], [H20.20.02.02], [H20.20.02.03], [H20.20.02.04]. Trong các cuộc họp giao ban giữa BGH với lãnh đạo các đơn vị, BGH Nhà trường triển khai, yêu cầu các đơn vị triển khai các hoạt động theo chiến lược phát triển, kế hoạch hợp tác, phát triển đối tác để đạt được các KPI cụ thể [H20.20.02.05]. Trong giai đoạn 2015-2019, Nhà trường triển khai nhiều hoạt động để phát triển đối tác với số lượng các đối tác với Trường tăng lên qua từng năm [H20.20.02.06], [H20.20.02.07], [H20.20.02.08].

Căn cứ Quy định về lựa chọn đối tác, các đơn vị chủ động lựa chọn các đối tác và hợp tác NCKH phù hợp với SM, TN của Trường, trong đó các đơn vị gửi thư mời, tài liệu giới thiệu về trường đến các đơn vị phù hợp với tiêu chí lựa chọn [H20.20.02.01], [H20.20.02.03], [H20.20.02.06], [H20.20.02.07]. Đối với các đơn vị đối tác, Phòng KH & HTQT căn cứ vào kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học và tiêu chí chọn lựa đối tác, Phòng tham mưu cho Nhà trường tiến hành lựa chọn đối tác và ký kết để mở rộng mạng lưới HTQT, Nhà trường phản hồi và thực hiện các nội dung để ký kết văn bản hợp tác [H20.20.02.09]. Trong giai đoạn 2015-2019, Nhà trường ký kết với nhiều đối tác trong và ngoài nước để triển khai các hoạt động NCKH [H20.20.02.08], [H20.20.02.09], [H20.20.02.10].

Nhà trường triển khai nhiều hoạt động hợp tác nghiên cứu với các đối tác thông qua việc thực hiện các công trình NCKH chung, đăng tải các bài báo chung, tổ chức chung hội thảo khoa học [H20.20.02.10], [H20.20.02.11], [H20.20.02.12], [H20.20.02.13], [H20.20.02.14]. Trong giai đoạn 2015-2019, Nhà trường có 9 đề tài NCKH được thực hiện bởi GV Trường và các GV của các trường ĐH khác, nhiều bài báo công bố chung và sách được xuất bản chung [H20.20.02.11], [H20.20.02.12], , [H20.20.02.15], [H20.20.02.16], [H20.20.02.17]. Nhà trường tổ chức nhiều hội thảo với các đối tác và thu hút đông đảo đại biểu tham dự [H20.20.02.13], [H20.20.02.14], [H20.20.02.15], [H20.20.02.16], [H20.20.02.17].

Hằng năm, Nhà trường quan tâm dành kinh phí, đầu tư CSVC, trang thiết bị cho hoạt động phát triển hợp tác, đối tác trong nghiên cứu [H20.20.02.18], [H20.20.02.19], [H20.20.02.20]. Bên cạnh đó, Nhà trường chú trọng tiếp đón các đoàn đến làm việc tại Trường cũng như các đoàn công tác trong và ngoài nước với mục đích tìm kiếm, tăng cường phát triển hợp tác, đối tác [H20.20.02.21], [H20.20.02.22], [H20.20.02.23], [H20.20.02.24]. Ngoài ra, Nhà trường chú trọng bố trí nhân sự cho Phòng KH và HTQT để quản lý, thực hiện công việc phát triển hợp tác, đối tác của Trường [H20.20.02.25], [H20.20.02.26], [H20.20.02.27].

Trong giai đoạn 2015-2019, Nhà trường đã chuyển giao 2 công trình NCKH cho Tập đoàn Á Châu để áp dụng đối với các trường trong hệ thống với số tiền là 600 triệu đồng [H20.20.02.28]. Bên cạnh đó, nguồn thu từ hoạt động NCKH của CB, GV Nhà trường với các đối tác là: 600 triệu đồng [H20.20.02.28]. Nhà trường và CB, GV, SV đạt được nhiều hình thức khen thưởng thông qua hợp tác trong NCKH [H20.20.02.29], [H20.20.02.30].

**Tự đánh giá: 5/7**

### Tiêu chí 20.3. Hệ thống rà soát tính hiệu quả của hợp tác và đối tác nghiên cứu được triển khai thực hiện

Trong Quy định về lựa chọn đối tác do Nhà trường ban hành có nội dung quy định rà soát tính hiệu quả trong hợp tác nói chung và đối với NCKH nói riêng [H20.20.03.01]. Nhà trường phân công Phòng KH & HTQT là đơn vị thực hiện rà soát tính hiệu quả trong hợp tác NCKH của Trường [H20.20.03.02], [H20.20.03.03]. Trên cơ sở đó, Phòng KH và HTQT phân công nhân sự theo dõi, rà soát, đánh giá tính hiệu quả trong hợp tác NCKH của Trường [H20.20.03.04], [H20.20.03.05]. Tính hiệu quả trong hợp tác NCKH được Nhà trường xác định thông qua các chỉ số về các đề tài NCKH và sách, bài báo công bố chung, hội thảo khoa học đồng tổ chức, nguồn thu từ hoạt động NCKH và được quy định trong Quy định về lựa chọn đối tác do Nhà trường ban hành [H20.20.03.01].

Hằng năm, nội dung rà soát, đánh giá tính hiệu quả trong hợp tác NCKH của Nhà trường được thể hiện trong báo cáo tổng kết của Trường, của Phòng KH & HTQT [H20.20.03.06], [H20.20.03.07], [H20.20.03.08]. Bên cạnh đó, tại các cuộc họp giao ban giữa BGH với lãnh đạo các đơn vị, BGH Nhà trường yêu cầu các đơn vị đẩy mạnh hoạt động hợp tác NCKH và trên cơ sở đó xác định các biện pháp tăng cường các hoạt động hợp tác và xây dựng các đối tác chiến lược, được thể hiện trong kết luận các cuộc họp và trong kế hoạch năm học của Nhà trường và của các đơn vị [H20.20.03.09], [H20.20.03.10], [H20.20.03.11], [H20.20.03.12].

Nhà trường thực hiện báo cáo thực hiện KHCL giai đoạn 2009-2016 của Trường, trong đó có nội dung đánh giá hiệu quả trong hợp tác NCKH về số lượng đề tài NCKH và sách, bài báo công bố chung với các đối tác, hội thảo khoa học đồng tổ chức với các đối tác, nguồn thu từ hoạt động NCKH [H20.20.03.13], [H20.20.03.14], [H20.20.03.15]. Bên cạnh đó, Nhà trường rà soát, đánh giá hiệu quả trong hợp tác về hoạt động ĐT và thể hiện trong báo cáo thực hiện KHCL giai đoạn 2009-2016 của Trường [H20.20.03.13], [H20.20.03.15]. Trong giai đoạn 2015-2019, Nhà trường có nhiều đề tài NCKH được thực hiện bởi GV Trường và các GV của các trường ĐH khác, nhiều bài báo công bố chung và sách được xuất bản chung [H20.20.03.16], [H20.20.03.17]. Nhà trường tổ chức nhiều hội thảo với các đối tác và thu hút đông đảo đại biểu tham dự [H20.20.03.18]. Nhà trường đã chuyển giao 2 công trình NCKH cho Tập đoàn Á Châu để áp dụng đối với các trường trong hệ thống với số tiền là 600 triệu đồng [H20.20.03.19]. Bên cạnh đó, nguồn thu từ hoạt động NCKH của CB, GV Nhà trường với các đối tác là: 600 triệu đồng [H20.20.03.19]. Hằng năm, Nhà trường ban hành kế hoạch khảo sát ý kiến phản hồi của các bên liên quan về hoạt động của Nhà trường [H20.20.03.20], [H20.20.03.21]. Trong nội dung khảo sát ý kiến phản hồi của các bên liên quan về hoạt động của Nhà trường có khảo sát về hiệu quả hoạt động hợp tác [H20.20.03.20], [H20.20.03.21]. Kết quả khảo sát CB, GV, SV thể hiện mức độ hài lòng về hiệu quả hợp tác của Nhà trường [H20.20.03.22]. Ngoài ra, Nhà trường thu thập ý kiến của các doanh nghiệp sử dụng lao động, của cựu SV về hoạt động hợp tác trong NCKH tại các hội nghị, hội thảo do Trường tổ chức [H20.20.03.23], [H20.20.03.24] [H20.20.03.25].

**Tự đánh giá: 5/7**

### Tiêu chí 20.4: Các hoạt động hợp tác và đối tác nghiên cứu được cải thiện để đạt được các mục tiêu nghiên cứu

Nhà trường sử dụng các chỉ số về các đề tài NCKH và sách, bài báo công bố chung, hội thảo khoa học đồng tổ chức, nguồn thu từ hoạt động NCKH để rà soát, đánh giá tính hiệu quả trong hợp tác NCKH [H20.20.04.01], [H20.20.04.03]. Nội dung rà soát, đánh giá tính hiệu quả trong hợp tác NCKH của Nhà trường được thể hiện trong báo cáo tổng kết của Trường, của Phòng KH & HTQT và của các Khoa [H20.20.04.02], [H20.20.04.03], [H20.20.04.04]. Trên cơ sở đó, Nhà trường xác định các biện pháp cải thiện các mối quan hệ trong NCKH, lựa chọn lại các đối tác sau rà soát để đạt được những hiệu quả từ những hoạt động phát triển hợp tác, phát triển đối tác, được thể hiện trong kết luận các cuộc họp và trong kế hoạch năm học của Nhà trường và của các đơn vị [H20.20.04.05], [H20.20.04.06], [H20.20.04.07]. Ngoài ra, trong KHCL hoạt động HTQT giai đoạn 2017-2025, kế hoạch trung hạn hoạt động HTQT giai đoạn 2017-2020 của Nhà trường có các nội dung, biện pháp tăng cường hợp tác trong NCKH [H20.20.04.08], [H20.20.04.09].

Nhà trường quan tâm triển khai nhiều biện pháp tăng cường hợp tác và phát triển các đối tác trong NCKH với kết quả số lượng các đối tác, hợp tác trong NCKH tăng lên, trong đó có nhiều nhà khoa học, nhà tuyển dụng và có thêm các đối tác xứng tầm như: Viện Nghiên cứu Phát triển TP.HCM, Cơ quan tham mưu cho UBND TP.HCM, Tạp chí Việt Nam hội nhập, Viện chính sách pháp luật và quản lý, Trường Tiểu học, THCS & THPT Quốc tế Á Châu [H20.20.04.10], [H20.20.04.11], [H20.20.04.12]. Bên cạnh đó, Nhà trường là thành viên của các tổ chức kiểm định uy tín thế giới của Hoa Kỳ: Hội đồng kiểm định quốc tế các trường đại học đào tạo ngành Kinh doanh (IACBE) và Hiệp hội phát triển giảng dạy doanh thương bậc ĐH (AACSB), đang thực hiện chương trình kiểm định quốc tế của IACBE [H20.20.04.13]. Trong giai đoạn 2015-2019, Nhà trường đã cử nhiều CB, GV, NV tham gia học tập sau đại học ở nước ngoài cũng như tham gia các khóa tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ ở nước ngoài [H20.20.04.14], [H20.20.04.15], [H20.20.04.16]. Nhà trường đón tiếp nhiều GV đến tham quan, làm việc tại Trường và trong giai đoạn 2015-2019, Nhà trường hợp đồng nhiều GV là người nước ngoài giảng dạy, nghiên cứu tại Trường [H20.20.04.17], [H20.20.04.18]. Đối với người học, trong giai đoạn 2015-2019, Nhà trường cử SV tham gia học tập, tham quan tại các trường ĐH ở nước ngoài cũng như đón SV tham gia học tập tại Trường [H20.20.04.19], [H20.20.04.20].

Trong báo cáo tổng kết năm học của Nhà trường, của Phòng KH & HTQT đánh giá kết quả hoạt động hợp tác của Trường đáp ứng được mục tiêu nghiên cứu đã xác định [H20.20.04.02], [H20.20.04.03]. Trong giai đoạn 2015-2019, Nhà trường có nhiều đề tài NCKH được thực hiện bởi GV Trường và các GV của các trường ĐH khác, nhiều bài báo công bố chung và sách được xuất bản chung [H20.20.04.21], [H20.20.04.22]. Nhà trường tổ chức nhiều hội thảo với các đối tác và thu hút đông đảo đại biểu tham dự [H20.20.04.23], [H20.20.04.24], [H20.20.04.25].

Trong Nghị quyết của HĐQT luôn có các chính sách, chỉ đạo về việc tăng cường các hợp tác và đối tác của Trường [H20.20.04.26]. Nhà trường tăng cường kinh phí chi cho các hoạt động hợp tác, đối tác trong nghiên cứu, đầu tư CSVC, trang thiết bị để tăng cường các quan hệ hợp tác với các đối tác để thực hiện NCKH [H20.20.04.27], [H20.20.04.28], [H20.20.04.29]. Nguồn lực của Nhà trường thu được thông qua hoạt động hợp tác, đối tác tăng lên trong giai đoạn 2015-2019, trong đó số lượng CB, GV được đào tạo, bồi dưỡng thông qua các hợp tác, đối tác tăng lên, đặc biệt, Nhà trường có nguồn thu từ hoạt động NCKH và chuyển giao công nghệ thông qua hợp tác, đối tác [H20.20.04.28], [H20.20.04.30]. Ý kiến khảo sát CB, GV, SV và ý kiến của các doanh nghiệp sử dụng lao động, của cựu SV tại các hội nghị, hội thảo do Nhà trường tổ chức thể hiện đánh giá Tốt về hoạt động hợp tác, đối tác trong NCKH của Trường [H20.20.04.25], [H20.20.04.31], [H20.20.04.32], [H20.20.04.33]. Nhà trường, các đơn vị và CB, GV, SV nhận được nhiều hình thức khen thưởng trong hoạt động hợp tác, đối tác trong nghiên cứu [H20.20.04.34], [H20.20.04.35].

**Tự đánh giá: 4/7**

**Đánh giá chung về tiêu chuẩn 20:**

**1. Tóm tắt các điểm mạnh:**

- Nhà trường ban hành Quy định về lựa chọn đối tác của Trường, trong đó quy định cụ thể trách nhiệm cụ thể cho các bộ phận, cá nhân trong hoạt động hợp tác, đối tác và sự phối hợp giữa các đơn vị trong hoạt động hợp tác, đối tác của Trường.

- Nhà trường ban hành KHCL hoạt động HTQT giai đoạn 2017-2025, kế hoạch trung hạn hoạt động HTQT giai đoạn 2017-2020 và trên cơ sở đó ban hành kế hoạch năm học, trong đó có các nội dung cụ thể về phát triển và triển khai hợp tác, đối tác trong nghiên cứu.

- Các KPIs về hoạt động hợp tác, đối tác trong nghiên cứu của Nhà trường được xác định và thể hiện trong KHCL hoạt động HTQT giai đoạn 2017-2015, kế hoạch trung hạn hoạt động HTQT giai đoạn 2017-2020 và các kế hoạch năm học.

- Nhà trường thường xuyên quán triệt, chỉ đạo các đơn vị triển khai các hoạt động hợp tác, đối tác trong nghiên cứu theo kế hoạch đã được phê duyệt.

- Các đơn vị của Trường chủ động, tích cực triển khai các hoạt động hợp tác, đối tác trong nghiên cứu, góp phần thực hiện SM, TN của Trường.

- Hàng năm, Nhà trường triển khai rà soát, đánh giá hiệu quả của các đối tác, hợp tác trong NCKH để từ đó áp dụng các biện pháp cải thiện hợp tác, đối tác của Trường.

- Nhà trường ban hành và áp dụng nhiều chính sách, biện pháp nhằm cải thiện và gia tăng các quan hệ hợp tác, đối tác trong nghiên cứu để đạt được SM, TN của Trường.

- Số lượng đối tác, hợp tác nói chung của Trường và số lượng đối tác, hợp tác trong nghiên cứu của Trường gia tăng, trong đó có nhiều đối tác tiềm năng trong NCKH.

- Các hoạt động hợp tác và đối tác làm gia tăng đáng kể về nguồn lực của Trường, trong đó góp phần nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của CB, GV và tăng nguồn thu cho Trường thông qua hoạt động NCKH và chuyển giao công nghệ.

- Các hoạt động hợp tác và đối tác nghiên cứu của Nhà trường trong giai đoạn 2015-2019 được cải thiện và đạt được các mục tiêu nghiên cứu của Trường.

- Ý kiến khảo sát CB, GV, SV và ý kiến của các doanh nghiệp sử dụng lao động, của cựu SV tại các hội nghị, hội thảo do Nhà trường tổ chức thể hiện đánh giá Tốt về hoạt động hợp tác, đối tác trong NCKH của Trường.

**2. Tóm tắt các điểm tồn tại:**

Hoạt động hợp tác nghiên cứu với các trường ĐH quốc tế còn hạn chế.

**3. Kế hoạch cải tiến:**

Từ học kỳ 2 năm học 2019 - 2020, Nhà trường tăng cường chính sách động viên, khuyến khích các Khoa và đội ngũ CB, GV tích cực liên hệ, ký kết, thực hiện các đề tài NCKH với các trường ĐH quốc tế.

**4. Mức đánh giá:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiêu chuẩn/Tiêu chí** | **Tự đánh giá** |
| **Tiêu chuẩn 20** | **4.75** |
| Tiêu chí 20.1 | 5 |
| Tiêu chí 20.2 | 5 |
| Tiêu chí 20.3 | 5 |
| Tiêu chí 20.4 | 4 |